

Số: 76/2021/QĐST-HNGĐ

Q O, ngày 15 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 66/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021. Giữa:

- **Nguyên đơn: Ông Nguyễn Nhã Đ, sinh năm 1975.**

ĐKKHKT và nơi ở: Xóm 7, thôn YN, xã ĐQ, huyện Q O, Thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1977.**

ĐKKHKT và nơi ở: Tổ dân phố DN, thị trấn Q O, huyện Q O, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ các điều 28, điều 35, điều 147, điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Nhã Đ và bà Bùi Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Ông Đ và bà T có 01 con chung là Nguyễn Khánh L sinh ngày 16/8/1996. Do con chung đã thành niên và xây dựng gia đình riêng, ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Ông Đ và bà T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.3. Về án phí: Ông Đ tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011458 ngày 29/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q O, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q O;
- Chi cục THADS huyện Q O;
- UBND thị trấn Q O;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị T